

Số: 231 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 17 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách, trọng tâm chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định; chuẩn bị đón và làm việc với Đoàn Thanh tra của Ủy ban Châu Âu lần thứ 5

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thủy sản năm 2017;

Căn cứ Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 13/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách để khắc phục cảnh báo của EC về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định; Công điện số 1058/CD-TTg ngày 04/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách, trọng tâm chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định, gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” của Ủy ban châu Âu;

Căn cứ Thông báo số 468/TB-VPCP ngày 14/11/2023 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang tại cuộc họp với Bộ Nông nghiệp và PTNT về một số nhiệm vụ cấp bách, khó khăn cần tháo gỡ trong lĩnh vực thủy sản và lâm nghiệp; Thông báo số 539/TB-VPCP ngày 25/12/2023 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang tại cuộc họp Ban Chỉ đạo quốc gia về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU);

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 17/TTr-SNN ngày 15/01/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách, trọng tâm chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định; chuẩn bị đón và làm việc với Đoàn Thanh tra của Ủy ban Châu Âu lần thứ 5.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm tổ chức thực hiện; đôn đốc, kiểm tra thực hiện Kế hoạch; thường xuyên báo cáo Ủy

ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và PTNT về tình hình và kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Ngoại vụ, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước, Chủ tịch UBND huyện Phù Cát, Chủ tịch UBND huyện Phù Mỹ, Chủ tịch UBND thị xã Hoài Nhơn, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, Các đơn vị cung cấp thiết bị giám sát hành trình tàu cá, Đài Phát thanh và truyền hình Bình Định, Báo Bình Định, Chi cục Trưởng Chi cục Thủy sản, Giám đốc Ban Quản lý Cảng cá Bình Định và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT TT UBND tỉnh N.T.Thanh;
- CVP;
- Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Ngoại vụ;
- BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố ven biển;
- Đài PT&TH BĐ, Báo Bình Định;
- Lưu:VT, K13 (25b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách, trọng tâm chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định; chuẩn bị đón và làm việc với đoàn thanh tra EC lần thứ 5, gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” của Ủy ban châu Âu trên địa bàn tỉnh Bình Định
(Ban hành theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

a) Triển khai đồng bộ, có hiệu lực, hiệu quả Luật thủy sản 2017, các quy định về khai thác thủy sản và khắc phục các tồn tại, hạn chế theo khuyến nghị của Ủy ban châu Âu (EC) về chống khai thác IUU, gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” trong đợt thanh tra lần thứ 5 của Đoàn Thanh tra EC.

b) Thống nhất nhận thức, hành động và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong công tác phòng, chống khai thác IUU, coi đây là nhiệm vụ chính trị, ưu tiên, cấp bách, tập trung nguồn lực thực hiện, quyết tâm gỡ cảnh báo “thẻ vàng”; phân công, giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ, thời gian theo yêu cầu.

c) Tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của các cơ quan quản lý cảng cá, ngư dân, chủ tàu khai thác hải sản và doanh nghiệp thu mua chế biến xuất khẩu thủy sản về thực hiện các quy định của khai thác IUU; quản lý khai thác và phát triển bền vững ngành thủy sản vì lợi ích của người dân, của tỉnh; góp phần đảm bảo quốc phòng an ninh, chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

2. Yêu cầu

a) Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình và tăng cường hoạt động tuần tra, kiểm tra, kiểm soát và thanh tra, xử lý, điều tra các hành vi vi phạm khai thác IUU theo quy định để đảm bảo thực hiện các giải pháp cấp bách khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về khai thác IUU.

b) Tập trung chỉ đạo, lãnh đạo thống nhất, đồng bộ và triển khai thực hiện quyết liệt các giải pháp cấp bách khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về khai thác IUU; đặc biệt là tại cấp cơ sở phải trách nhiệm hơn nữa, sâu sát hơn nữa, tập trung triển khai quyết liệt hơn nữa các giải pháp để chống khai thác IUU đảm bảo được nguyên tắc: “*Dân biết, dân hiểu, dân tin, dân theo và dân làm*”.

c) Cả thể hệ thống chính trị của địa phương tập trung, chỉ đạo thực hiện các giải pháp chống khai thác IUU đặc biệt là không được để tầu cá của địa phương

vi phạm vùng biển nước ngoài. Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp của các Sở, ban, ngành, địa phương có liên quan trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trong công tác phòng, chống khai thác IUU.

d) Các Sở, ban ngành, địa phương phải có lộ trình cụ thể để khắc phục các tồn tại, hạn chế trong công tác chống khai thác IUU theo nhiệm vụ được giao; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

a) Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả ý kiến chỉ đạo của Thường trực Ban Bí thư tại văn bản số 81-CV/TW ngày 20/3/2020 về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống khai thác IUU; các Công điện, kết luận của Thủ tướng Chính phủ (đặc biệt là Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 13/02/2023; Công điện số 265/CĐ-TTg ngày 17/4/2023, số 1058/CĐ-TTg ngày 04/11/2023; Thông báo kết luận số 412/TB-VPCP ngày 12/10/2023, số 468/TB-VPCP ngày 14/11/2023, số 539/TB-VPCP ngày 25/12/2023); các ý kiến chỉ đạo, kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo Quốc gia về chống khai thác IUU và các văn bản khác có liên quan; gắn trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp và lực lượng chức năng với kết quả thực hiện chống khai thác IUU. Người đứng đầu của các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có kết quả nhiệm vụ chống khai thác IUU và bố trí đủ cán bộ có năng lực, trình độ, tinh thần trách nhiệm thực hiện công việc và có cơ chế, chính sách, chế độ đãi ngộ phù hợp.

b) Bố trí nguồn lực, kinh phí, bố trí cán bộ đủ năng lực, chuyên môn nghiệp vụ, khẩn trương hoàn thành việc khắc phục các tồn tại, hạn chế trong công tác chống khai thác IUU; kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vì lợi ích riêng cô tình thực hiện hành vi trái phép ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, hình ảnh của đất nước trên trường quốc tế.

c) Rà soát, xây dựng đề án thành lập Kiểm ngư Bình Định theo quy định của Luật Thủy sản và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, đảm bảo đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về khai thác, bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

2. Về thông tin truyền thông, tuyên truyền

a) Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục cho ngư dân, các tổ chức, cá nhân có liên quan, các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản phải thực hiện đầy đủ các quy định của các cấp về triển khai thực hiện các giải pháp chống khai thác IUU, khắc phục cảnh báo “Thẻ vàng” của EC. Nghiên cứu đổi mới các hình thức tuyên truyền sinh động, trực quan hơn, đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời để ngư dân và các thành phần liên quan nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật, không vi phạm khai thác IUU.

b) Định kỳ hàng tháng tổ chức các Đoàn công tác gặp gỡ ngư dân có tàu cá di chuyển ngư trường hoạt động ở các tỉnh phía Nam hàng năm không đưa

tàu về địa phương để tuyên truyền, vận động, kiểm tra, ngăn chặn các tàu cá có nguy cơ cao vi phạm vùng biển nước ngoài xuất bến đi đánh bắt thủy sản.

c) Ưu tiên bố trí các lực lượng, giao trách nhiệm cho chính quyền cơ sở (xã/phường/thị trấn) tại các địa bàn ven biển vừa tuyên truyền vận động, vừa nắm chắc địa bàn, kịp thời phát hiện từ sớm, từ xa, ngăn chặn ngay từ trong bờ tàu cá, ngư dân có ý định đi khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài. Tiếp tục triển khai thực hiện các hình thức, hoạt động thông tin truyền thông phù hợp, đa dạng các hình thức tuyên truyền, tập huấn, phổ biến cho cộng đồng ngư dân và các tổ chức, cá nhân có liên quan quy định về chống khai thác IUU.

d) Hàng tháng, chính quyền địa phương tổ chức gặp gỡ chủ tàu/thuyền trưởng trên các tàu cá thường xuyên di chuyển ngư trường hoạt động ở các tỉnh phía Nam để tuyên truyền, vận động chủ tàu/thuyền trưởng không vi phạm vùng biển nước ngoài; tuyên truyền đến từng hộ gia đình tại địa phương, nhằm nâng cao nhận thức, ý thức tuân thủ pháp luật cho chủ tàu, thuyền trưởng, ngư dân, chủ cơ sở dịch vụ hậu cần khai thác thủy sản đảm bảo được nguyên tắc: “Dân biết, dân hiểu, dân tin, dân theo và dân làm”; đảm bảo 100% ngư dân trên địa bàn tỉnh hiểu biết sâu, rộng đầy đủ các quy định của Luật Thủy sản 2017, các văn bản hướng dẫn Luật và các quy định liên quan về chống khai thác IUU.

đ) Tập trung rà soát, khoanh vùng, lập danh sách các đối tượng, nghề khai thác, các địa bàn trọng điểm tại địa phương có tàu vi phạm hoặc có nguy cơ vi phạm khai thác hải sản ở vùng biển nước ngoài để tăng cường công tác theo dõi, nắm tình hình, triển khai đồng bộ các giải pháp về dân vận cơ sở, tuyên truyền, vận động cộng đồng ngư dân và các thành phần có liên quan không thực hiện hành vi vi phạm, đề cao tinh thần ngăn chặn, tố giác các hành vi vi phạm.

e) Xây dựng phóng sự, phát các bản tin liên quan đến công tác chống khai thác IUU của địa phương trên các Báo, Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh. Tổ chức tọa đàm tăng cường các giải pháp chống khai thác IUU; Cung cấp thông tin, viết bài gửi UBND các địa phương ven biển để phát trên đài truyền thanh.

g) In ấn, phát tờ rơi hướng dẫn về các quy định IUU cho tàu cá, đặc biệt là các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản theo Nghị định 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019 của Chính phủ và các quy định về chống khai thác IUU theo Chỉ thị 45/CT-TTg cho tàu cá khai thác xa bờ của tỉnh.

3. Về cơ chế, chính sách

a) Triển khai thực hiện Kế hoạch thí điểm ứng dụng hệ thống nhật ký điện tử trên tàu khai thác xa bờ trên địa bàn tỉnh Bình Định.

b) Xây dựng chính sách chuyển đổi nghề khai thác thủy sản ảnh hưởng đến nguồn lợi thủy sản, môi trường, hệ sinh thái sang các nghề khai thác hải sản thân thiện với môi trường hoặc chuyển ra ngoài lĩnh vực khai thác thủy sản.

c) Rà soát, trình UBND tỉnh sửa đổi tiêu chí đặc thù của tỉnh trong việc cấp văn bản chấp thuận cải hoán, đóng mới thay thế tàu cá của của tỉnh đối với các tàu mục nát, chìm đắm, mất tích, phá dỡ... Trong đó, điều chỉnh lại tuổi thọ khi nhập

tàu về địa phương không được trên 10 năm, không chấp thuận đối với thuê, mua tàu cá từ nơi khác về địa phương đối với tàu cá làm nghề lưới kéo, nghề lưới rê thu ngừ.

d) Tổ chức điều tra đánh giá nguồn lợi thủy sản trên vùng biển ven bờ, vùng lòng của Bình Định làm cơ sở xác định điều chỉnh hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản phù hợp, đề xuất UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố hạn ngạch Giấy phép khai thác thủy sản vùng lòng và vùng ven bờ của tỉnh Bình Định.

4. Về quản lý đội tàu và theo dõi, kiểm tra, kiểm soát hoạt động tàu cá

a) Quản lý đội tàu:

- Tổng kiểm tra, rà soát toàn bộ các tàu cá trên địa bàn đảm bảo nắm chắc thực trạng (số lượng tàu, tàu cá đã hoặc chưa hoặc hết hạn đăng ký, đăng kiểm, cấp phép; tàu cá đã chuyển nhượng, mua bán, xóa đăng ký; tàu cá hoạt động trên địa bàn ngoài tỉnh, tàu cá chưa lắp thiết bị VMS...); theo dõi, kiểm soát chặt chẽ hoạt động của tàu khi xuất, nhập bến, ra vào cảng (cả tàu cá của tỉnh và tàu ngoài tỉnh neo đậu, hoạt động tại tỉnh); xử lý nghiêm, triệt để theo quy định tàu cá “03 không”, tàu cá không đủ điều kiện tham gia khai thác thủy sản.

- Hoàn thành 100% việc đăng ký, đăng kiểm, đánh dấu tàu cá, cấp giấy phép khai thác thủy sản, lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá (VMS) theo quy định; thường xuyên cập nhật 100% dữ liệu tàu cá vào Cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase).

- Làm việc trực tiếp với các chủ tàu cá chưa lắp đặt thiết bị giám sát hành trình, ngừng sử dụng dịch vụ thiết bị giám sát hành trình để xác định nguyên nhân, vị trí, địa điểm neo đậu của từng tàu, yêu cầu các chủ tàu cá ký cam kết phải lắp đặt hoặc đăng ký lại dịch vụ thiết bị giám sát hành trình trước khi tham gia hoạt động khai thác. Yêu cầu chính quyền định phương phối hợp với Trạm kiểm soát Biên phòng thường xuyên theo dõi, kiểm tra, báo cáo cập nhật hiện trạng các tàu cá chưa lắp đặt hoặc ngừng sử dụng dịch vụ thiết bị giám sát hành trình về Ban chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố hàng tháng để tổng hợp báo cáo theo quy định.

- Tổ chức thanh kiểm tra tình hình hoạt động và điều kiện duy trì hoạt động của các cơ sở đăng kiểm tư nhân có trụ sở trên địa bàn tỉnh, các cơ sở đủ điều kiện đóng mới, cải hoán tàu cá trên địa bàn tỉnh; tình hình thực hiện chống khai thác IUU tại các cảng cá trên địa bàn tỉnh.

b) Về theo dõi, kiểm tra, kiểm soát hoạt động tàu cá:

- Kiểm tra, kiểm soát 100% tàu cá xuất, nhập bến tại đồn/trạm biên phòng trên địa bàn tỉnh. Đặc biệt đối với tàu cá có chiều dài 15 mét trở lên phải đảm bảo mở thiết bị giám sát hành trình 24/24 khi xuất và nhập bến. Tuyệt đối không cho bất kỳ trường hợp tàu cá không đảm bảo chức danh, định biên an toàn tối thiểu thuyền viên tàu cá; tàu cá không có hoặc không mở thiết bị giám sát hành trình khi làm thủ tục xuất/nhập bến; tất cả các tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên phải cập cảng chỉ định. Kiên quyết xử lý nghiêm đối với các trường

hợp tàu cá vi phạm khai thác IUU, tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên về bán cá, neo đậu tại các bãi ngang trên địa bàn tỉnh;

- Kiểm tra, kiểm soát tàu cá ra, vào tại cảng cá theo đúng quy định đảm bảo 100% tàu cá có chiều dài 15 mét trở lên ra vào cảng, xuất bến phải có đầy đủ giấy tờ (*đăng ký, đăng kiểm, cấp phép, đánh dấu tàu cá*) có lắp đặt thiết bị VMS trên tàu và phải hoạt động liên tục theo quy định.

- Tổ chức trực hệ thống Trạm bờ 24/24 để kịp thời phát hiện tàu cá không duy trì hoặc vô hiệu hóa thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển, tàu cá vượt ranh giới cho phép trên biển để kịp thời cảnh báo; tổ chức làm việc với chủ tàu cá/thuyền trưởng bị cảnh báo hoạt động ngoài vùng tự do đánh bắt và tàu cá mất tín hiệu kết nối ngay sau khi tàu về bờ; nắm rõ và xử lý nghiêm từng trường hợp vi phạm quy định về mất kết nối VMS (*không báo cáo vị trí 6 giờ 1 lần, mất kết nối quá 10 ngày không đưa tàu về bờ, mất kết nối trên 6 tháng, 1 năm; lập danh sách theo dõi, xử lý đến cùng các vụ việc vi phạm*).

- Kiểm soát 100% tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên phải cập cảng chỉ định, đảm bảo thiết bị VMS hoạt động liên tục 24/24 giờ khi tàu cá rời cảng đến khi cập cảng và thực hiện thông báo trước 01 giờ, ghi nộp Nhật ký khai thác theo quy định; kiểm tra, đối chiếu thông tin trong Nhật ký khai thác đảm bảo phù hợp với dữ liệu giám sát tàu cá. Đồng thời, đối với tàu cá vượt ranh giới cho phép trên biển, bị mất tín hiệu kết nối trên biển. Ngay sau khi tàu về bờ, tiến hành thông báo và phối hợp làm việc với chủ tàu/thuyền trưởng để xử lý theo quy định.

- Kiểm tra, kiểm soát tàu cá rời cảng, cập cảng đảm bảo tỷ lệ theo quy định.

- Xây dựng và ban hành Quy trình lắp đặt, tháo gỡ, bảo hành, tạm ngưng sử dụng thiết bị giám sát hành trình tàu cá tỉnh Bình Định, trong đó yêu cầu thiết bị giám sát hành trình tàu cá ngoài niêm chì của nhà cung cấp phải có thêm niêm phong kẹp chì của Chi cục Thủy sản để tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thiết bị giám sát hành trình tàu cá.

- Hằng tuần, tổng hợp danh sách tàu cá có nguy cơ cao vi phạm quy định khai thác thủy sản bất hợp pháp của địa phương gửi Cục Thủy sản, các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh, thành phố ven biển khác và các cơ quan chức năng trong tỉnh (Tổ chức quản lý cảng cá, Bộ đội Biên phòng, Chi cục Thủy sản) để theo dõi, kiểm tra, xử lý theo quy định.

- Quản lý, kiểm soát 100% tàu cá tỉnh khác hoạt động trên địa bàn tỉnh Bình Định, thiết lập cơ chế chia sẻ, trao đổi thông tin giữa các địa phương có liên quan để kịp thời ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm IUU. Thường xuyên theo dõi, tổng hợp và đối khớp số liệu theo dõi, giám sát tàu cá xuất, nhập bến, ra vào cảng, số liệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy giữa các bên liên quan (Biên phòng, cảng cá, Tổ IUU của Chi cục Thủy sản).

5. Về xác nhận, chứng nhận và truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác

a) Thực hiện xác nhận, chứng nhận và truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác trong nước theo hướng dẫn tại Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT và Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Đảm bảo 100% tàu cá có chiều dài từ 15m trở lên bốc dỡ sản phẩm thủy sản khai thác tại cảng cá chỉ định. Phải được giám sát và truy xuất nguồn gốc (đảm bảo về nhật ký khai thác, dữ liệu VMS, sản lượng và thành phần loài phù hợp với nghề khai thác, đặc biệt lưu ý đối với các trường hợp chuyển tải trên biển, sản lượng đối với loài cá ngừ vây vàng, mắt to, cá cò kiếm,... cần phải theo dõi, kiểm soát chặt chẽ).

b) Hồ sơ xác nhận, chứng nhận nguồn gốc nguyên liệu thủy sản đầy đủ, lưu trữ có hệ thống, dễ truy cập, đáp ứng được yêu cầu về truy xuất nguồn gốc theo chuỗi từ khâu kiểm soát tàu cá ra vào cảng, giám sát sản lượng qua cảng, thẩm định dữ liệu với cơ sở dữ liệu tàu cá, dữ liệu giám sát hành trình, danh sách tàu cá IUU, đến hồ sơ kiểm soát tại các doanh nghiệp xuất khẩu; nghiêm cấm và xử lý nghiêm các trường hợp hợp thức hóa hồ sơ (nếu đủ căn cứ xử lý hình sự) đặt biệt tập trung vào các loài cá ngừ vây vàng, mắt to, cá cò kiếm.

c) Thường xuyên tổ chức Đoàn công tác liên ngành kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao có liên quan đến công tác xác nhận, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác; kiểm tra các Doanh nghiệp xuất khẩu đi Châu Âu trên địa bàn tỉnh về nguồn gốc nguyên liệu thủy sản từ khai thác của các doanh nghiệp, yêu cầu đảm bảo hồ sơ đầy đủ, hợp pháp; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, đặc biệt tập trung vào các lô hàng đối với các loài cá ngừ vây vàng, mắt to, cá cò kiếm. Phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra các nguyên liệu thủy sản nhập khẩu. Đảm bảo các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh không trộn lẫn nguyên liệu thủy sản nhập khẩu và nguyên liệu thủy sản trong nước để chế biến xuất khẩu.

d) Bố trí đủ nhân lực thủy sản, kiểm ngư tại cảng cá và cơ chế hoạt động kiểm tra, kiểm soát của các Tổ IUU tại 03 cảng cá trong tỉnh đảm bảo kiểm tra, kiểm soát tàu cá, thủy sản từ khai thác.

6. Về thực thi pháp luật, xử lý vi phạm

a) Xử lý tàu cá khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài:

- Thực hiện các biện pháp mạnh không để tàu cá Bình Định vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài; Tập trung rà soát, thống kê đầy đủ, phân loại các tàu cá có nguy cơ vi phạm khai thác IUU (số hiệu tàu cá, tên chủ tàu, tên thuyền trưởng, số thuyền viên, nghề khai thác, ngư trường khai thác, hiện đang neo đậu tại địa phương nào, số tàu chính chủ, số tàu đã chuyển nhượng, tàu đã cho thuê, ...).

- Hàng tháng thành lập Tổ công tác vào làm việc với các tỉnh phía Nam để phối hợp tuyên truyền, vận động, quản lý, giám sát việc xuất, nhập bến. Trên cơ sở đó có phương án xử lý cụ thể với từng tàu cá (kể cả vận động chuyển đổi nghề khai thác thủy sản).

- Điều tra xử phạt 100% các trường hợp vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài; khẩn trương củng cố, hoàn thiện hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đối với các tàu cá vi phạm còn thời hạn, thời hiệu đảm bảo nghiêm túc, kịp thời. Trường hợp chưa đủ cơ sở căn cứ để xử phạt vi phạm hành chính, lập hồ sơ để báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban chỉ đạo quốc gia về IUU trước ngày 30/4/2024. Tiến hành xác minh nguồn kinh tế, tài sản phục vụ cho việc cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính; tổ chức cưỡng chế xử phạt một số trường hợp điển hình, công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng để giáo dục, răn đe.

- Chỉ đạo các Đoàn/Trạm Biên phòng phối hợp với các ngành chứng năng, chính quyền địa phương xác minh các tàu cá bị cảnh báo vượt ranh giới cho phép trên biển từ năm 2023 đến nay, hoàn chỉnh hồ sơ, tiến hành xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định.

- Xác minh, điều tra, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân môi giới đưa tàu và ngư dân Bình Định đi khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài; các hành vi lợi dụng tàu cá, khai thác hải sản để buôn lậu, tổ chức vượt biên trái phép và khởi tố các hành vi này theo quy định của Bộ luật hình sự.

- Khẩn trương củng cố, truy tố xét xử hành vi môi giới, móc nối đưa tàu cá, ngư dân đi khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài nếu có.

b) Thu thập các hồ sơ, chứng cứ liên quan tàu cá khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài:

- Đề nghị Bộ Ngoại giao cung cấp các bản án, phán quyết và các tài liệu, chứng cứ có liên quan của tàu cá Bình Định bị nước ngoài bắt giữ để cung cấp cho các cơ quan chức năng làm cơ sở pháp lý trong điều tra, xử lý các vụ việc.

- Phối hợp với Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao để nắm chắc về tình hình, kết quả đấu tranh, đảm bảo quyền lợi chính đáng của tàu cá và ngư dân khi bị lực lượng chức năng các nước bắt giữ, xử lý.

- Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan thực hiện công tác bảo hộ công dân, hướng dẫn ngư dân nộp tiền vào Quỹ Bảo hộ công dân và Pháp nhân Việt Nam ở nước ngoài để mua vé máy bay và các chi phí khác trong quá trình đưa ngư dân về nước khi được nước ngoài thả về theo quy định.

- Tham mưu UBND tỉnh đề nghị Bộ Ngoại giao trao đổi thông tin với Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài để có biện pháp can thiệp, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tàu cá Bình Định bị nước ngoài bắt giữ trên vùng biển Việt Nam hoặc khu vực vùng biển chồng lấn, chưa phân định.

c) Tổ chức tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, xử phạt các trường hợp vi phạm khai thác IUU; xử lý các tàu cá mất kết nối trên biển:

- Tập trung điều tra, xử lý, xử phạt 100% các trường hợp vi phạm quy định về mất kết nối VMS, vượt ranh giới cho phép trên biển, tàu cá không thực hiện sang tên, đổi chủ theo quy định.

- Điều tra xử lý triệt để các tàu cá gửi thiết bị VMS trên tàu cá khác, tàu cá tiếp tay, vận chuyển thiết bị VMS của tàu cá khác.

- Mở đợt cao điểm tuần tra, kiểm tra, kiểm soát có sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng và xử phạt nghiêm 100% hành vi khai thác IUU theo quy định; ngăn chặn không cho ra khơi hoạt động hoặc vào neo đậu, cập cảng lên cá tại cảng cá, vùng mặt nước trước cảng cá Quy Nhơn và Đề Gi và Tam Quan khi phương tiện tàu cá không có đầy đủ các giấy tờ, không lắp đặt thiết bị giám sát hành trình theo quy định hoặc không tuân thủ theo các quy định của Ban quản lý cảng cá trong quá trình rời cập cảng cá. Trọng tâm là đảm bảo việc kiểm tra, kiểm soát tàu giã cào, nhóm tàu có nguy cơ vi phạm khai thác IUU; Đồng thời đảm bảo hoạt động khai thác thủy sản tuân thủ đúng quy định của pháp luật, góp phần vào công tác khắc phục thềm vàng đối với thủy sản của EC.

- Xử lý nghiêm các hành vi khai thác bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định theo Luật Thủy sản 2017, đặc biệt là xử lý 100% tàu cá vi phạm IUU vào khu vực cảng neo đậu, bốc dỡ thủy sản tại các cảng cá trong tỉnh.

- Chỉ đạo các Đoàn, Trạm Kiểm soát biên phòng chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan để tổ chức làm việc, xử lý nghiêm các tàu cá vượt ranh giới cho phép trên biên.

- Thường xuyên tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các cảng cá chỉ định, các đơn vị cung cấp thiết bị giám sát hành trình, các doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân có liên quan về thực thi nhiệm vụ chống khai thác IUU.

- Tổng hợp, lưu trữ hồ sơ kết quả xử lý vi phạm và cập nhật vào hệ thống phần mềm theo dõi, quản lý hoạt động xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản.

7. Về thanh tra, kiểm tra, giám sát và nguồn lực thực hiện

a) Thường xuyên tổ chức các đoàn công tác liên ngành định kỳ, đột xuất thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh để kịp thời rà soát khắc phục các tồn tại, hạn chế; xử lý nghiêm trách nhiệm của tổ chức, cá nhân không hoàn thành chức trách được giao.

b) Tăng cường nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các Đoàn, Trạm Kiểm soát biên phòng trong tỉnh về triển khai thực hiện chống khai thác IUU, xử lý nghiêm đối với tổ chức, cá nhân để trường hợp tàu cá không đủ giấy tờ, không đủ định biên an toàn tối thiểu trên tàu làm thủ tục xuất bến, nhập bến.

c) Bố trí đủ nguồn lực (nhân lực, kinh phí, trang thiết bị) cho các cơ quan, đơn vị (Cảng cá, Chi cục thủy sản) và kinh phí, trang thiết bị cho các Đoàn/Trạm Kiểm soát biên phòng để thực hiện có hiệu quả công tác chống khai thác IUU.

(Nhiệm vụ chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

III. Kinh phí thực hiện

Từ nguồn kinh phí đã giao dự toán trong năm 2024 cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Nội dung: Kinh phí triển khai Đề án chống khai thác IUU và triển khai thực thi Luật Thủy sản).

IV. Tổ chức thực hiện

1. Trên cơ sở các mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp được phê duyệt tại Kế hoạch này và các ý kiến chỉ đạo của Thường trực Ban Bí thư, của Thủ tướng Chính phủ và Trưởng Ban chỉ đạo quốc gia về IUU; của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tại thông báo số 792-TB/TU ngày 14/12/2022 và kế hoạch này; căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được phân công, các Sở, Ban, Ngành và chính quyền địa phương có liên quan xây dựng Kế hoạch, dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ được giao, định kỳ trước ngày 15 hàng tháng gửi báo cáo về Sở Nông nghiệp và PTNT (cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo chống khai thác IUU của tỉnh) để theo dõi và tổng hợp báo cáo.

2. Giao Sở Tài chính, UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển có trách nhiệm bố trí đủ kinh phí để thực hiện Kế hoạch này.

3. Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, đôn đốc, các Sở, Ngành, địa phương và tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện định kỳ và đột xuất; định kỳ hàng tháng, tham mưu UBND tỉnh tổ chức họp Ban Chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 45/CT-TTg để đánh giá rút kinh nghiệm và bổ sung nhiệm vụ, giải pháp. Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch. Nâng cao tinh thần trách nhiệm là Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo về IUU tỉnh giúp Chủ tịch và BCĐ tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc các đơn vị chức năng, các địa phương thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU, đảm bảo kiểm tra đến từng địa phương cấp xã có tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài để nắm tình hình và có biện pháp chỉ đạo, xử lý, kịp thời, hiệu quả. Biểu dương khen thưởng kịp thời và xử lý đối với đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ nhất là người đứng đầu địa phương có tàu vi phạm nhiều năm liền không có chuyển biến.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố kịp thời thông tin cho Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết ./.

Phụ lục
NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHI TIẾT CHỐNG KHAI THÁC HẢI SẢN BẤT HỢP PHÁP, KHÔNG BÁO CÁO
VÀ KHÔNG THEO QUY ĐỊNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH NĂM 2024
(Ban hành theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định)

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
I. VỀ THÔNG TIN TRUYỀN THÔNG, TUYÊN TRUYỀN TẬP HUẤN PHÁP LUẬT						
1	Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tập huấn, phổ biến Luật Thủy sản, các quy định về chống khai thác IUU. Nghiên cứu đổi mới các hình thức tuyên truyền sinh động, trực quan hơn, đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời để cộng đồng ngư dân và các thành phần liên quan nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật, không vi phạm khai thác IUU.	UBND các huyện/thị xã/thành phố ven biển	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Ngoại vụ, Cơ quan truyền thông, thông tấn báo chí	Trước ngày 30/4/2024	Các lớp tuyên truyền, tập huấn; tờ rơi; các bản tin tuyên truyền trên phát thanh, đảm bảo dân biết, dân hiểu, dân tin, dân theo và dân làm.	
2	Phối hợp với Báo, Đài phát thanh và Truyền hình xây dựng phóng sự, phát các bản tin liên quan đến công tác chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh. Tổ chức tọa đàm tăng cường các giải pháp chống khai thác IUU; Cung cấp thông tin viết bài gửi UBND các địa phương ven biển để phát trên đài truyền thanh.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	- UBND các huyện, thị xã, thành phố; - Các Sở ngành liên quan; - Báo Bình Định; - Đài phát thanh và Truyền Bình Định;	Thường xuyên	- Các phóng sự, phát các bản tin, Tọa đàm trên Đài BTV liên quan đến công tác chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh được đăng thường xuyên;	
II. VỀ KHUNG PHÁP LÝ, CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH						

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
1	Xây dựng, Ban hành cơ chế, chính sách chuyển đổi, hỗ trợ sinh kế cho ngư dân tự nguyện không tham gia hoạt động khai thác thủy sản hoặc tàu cá không còn đủ điều kiện theo quy định.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban ngành, đơn vị địa phương và tổ chức, cá nhân có liên quan	Tháng 12/2024	Cơ chế, Chính sách được ban hành và tổ chức thực hiện	
III. VỀ QUẢN LÝ ĐỘI TÀU VÀ THEO DÕI, KIỂM TRA, KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG TÀU CÁ HOÀN THÀNH TRƯỚC NGÀY 30/4/2023						
1	Về quản lý đội tàu					
1.1	Tổng kiểm tra, rà soát toàn bộ các tàu cá trên địa bàn đảm bảo nắm chắc thực trạng (<i>số lượng tàu, tàu cá đã, chưa hoặc hết hạn đăng ký, đăng kiểm, cấp phép; tàu cá đã mua bán, chuyển nhượng, xóa đăng ký; tàu cá hoạt động trên địa bàn ngoài tỉnh, tàu cá chưa lắp thiết bị VMS ...</i>). Xử lý nghiêm, triệt để tàu cá “03 không”, tàu cá không đủ điều kiện tham gia khai thác thủy sản.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện/ thị xã/ thành phố ven biển, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, các đơn vị, tổ chức có liên quan.	Trước ngày 30/4/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Thống kê được số lượng tàu cá của tỉnh. - Lập danh sách theo dõi, quản lý hướng dẫn cấp đăng ký đảm bảo đủ điều kiện theo quy định 	
1.2	Tổ chức làm việc, trực tiếp hướng dẫn từng chủ tàu thủ tục đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép và cập nhật 100% dữ liệu tàu cá	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện/ thị xã/ thành phố ven biển, BCH Bộ đội Biên	Trước ngày 30/4/2024	<ul style="list-style-type: none"> - 100% tàu cá còn hoạt động được đăng ký, đăng kiểm, đánh dấu, cấp phép. 	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
	vào Cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase).		phòng tỉnh, các đơn vị, tổ chức có liên quan.			
2	Về theo dõi, kiểm tra, kiểm soát hoạt động tàu cá					
2.1	Kiểm tra, kiểm soát 100% tàu cá xuất, nhập bến tại đồn/trạm biên phòng tuyến biển.	Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện/ thị xã/ thành phố ven biển,	Hàng ngày	100% tàu cá được phép hoạt động đảm bảo đủ điều kiện theo quy định	
2.2	Kiểm tra, kiểm soát 100% tàu cá có chiều dài 15m trở lên ra vào cảng, xuất bến phải có đầy đủ giấy tờ (đăng ký, đăng kiểm, cấp phép, đánh dấu tàu cá) có lắp đặt thiết bị VMS, đặt biệt là thiết bị VMS trên tàu phải hoạt động liên tục theo quy định.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh	UBND các huyện/ thị xã/ thành phố ven biển, các đơn vị, tổ chức có liên quan	Thường xuyên	100% tàu cá đủ điều kiện (đăng kiểm, đánh dấu, cấp phép, thiết bị VMS hoạt động) mới cho phép hoạt động khai thác.	
2.3	Quản lý, kiểm soát 100% tàu cá tỉnh khác hoạt động trên địa bàn tỉnh Bình Định, thiết lập cơ chế chia sẻ, trao đổi thông tin giữa các địa phương có liên quan để kịp thời ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm IUU.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh	UBND các huyện/ thị xã/ thành phố ven biển, các đơn vị, tổ chức có liên quan	Thường xuyên	Nắm được thực trạng tàu cá đang hoạt động tại tỉnh Bình Định, thường xuyên chia sẻ thông tin và kịp thời xử lý các trường hợp vi phạm	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
3.	Về theo dõi, giám sát hoạt động tàu cá					
3.1	Theo dõi, giám sát 100% tàu cá hoạt động trên biển qua hệ thống giám sát tàu cá	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện/thị xã/thành phố ven biển, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, các đơn vị, tổ chức có liên quan.	Thường xuyên	Phân công trực Trạm bờ 24/24 để theo dõi, giám sát 100% tàu cá hoạt động trên biển	
3.2	Thông báo các trường hợp mất kết nối VMS trên 6 giờ, 10 ngày, vượt ranh giới trên biển với chủ tàu/thuyền trưởng	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện/thị xã/thành phố ven biển, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, các đơn vị, tổ chức có liên quan.	Thường xuyên	100% tàu cá mất kết nối VMS, vượt ranh giới trên biển có Thông báo gửi địa phương, các Sở ngành liên quan.	
3.3	Xác minh rõ nguyên nhân các trường hợp mất kết nối VMS trên 6 giờ, 10 ngày; yêu cầu khắc phục đối với nhóm tàu từ 15 đến dưới 24 mét. Đồng thời có kết quả xử lý đến cùng các vụ việc vi phạm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh	UBND các huyện/thị xã/thành phố ven biển, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, các đơn vị, tổ chức có liên quan.	Trước 30/4/2024	- Hồ sơ xử lý đảm bảo theo dõi đến cùng các vụ việc vi phạm	
4	Lập danh sách các tàu cá không tham gia khai thác thủy sản và các tàu cá có nguy cơ cao vi phạm khai thác IUU để theo dõi, quản lý					

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
4.1	Lập danh sách các tàu cá không tham gia khai thác thủy sản và các tàu cá có nguy cơ cao vi phạm khai thác IUU để theo dõi, quản lý (chưa lắp đặt thiết bị VMS, không có/hết hạn Giấy phép khai thác thủy sản và tàu cá đã xóa đăng ký, tàu đã chuyển nhượng/bán sang tỉnh khác, tàu cá hoạt động trên địa bàn ngoài tỉnh, tàu nhập khẩu chưa chứng minh được nguồn gốc	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện/thị xã/thành phố ven biển, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh,	Thường xuyên	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo 100% tàu cá không hoạt động khai thác thủy sản và các tàu cá có nguy cơ cao vi phạm khai thác IUU được lập và theo dõi, quản lý. - Gửi danh sách về Bộ Nông nghiệp và PTNT định kỳ hàng tháng công khai trên Website thủy sản và Bộ Quốc phòng tăng cường chỉ đạo theo dõi, kiểm soát. 	
4.2	UBND (xã/phường/thị trấn), lực lượng chức năng tại địa phương theo dõi, giám sát (xác định rõ nguyên nhân, vị trí, địa điểm đang neo, đậu, đơn vị giám sát).	UBND các huyện, TX, Tp ven biển	Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT	Hàng ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Có báo cáo cụ thể của UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển; - Yêu cầu ngư dân ký cam kết phải lắp đặt thiết bị VMS trước khi tham gia hoạt động khai thác 	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
IV. VỀ XÁC NHẬN, CHỨNG NHẬN VÀ TRUY XUẤT NGUỒN GỐC THỦY SẢN KHAI THÁC						
1	100% tàu cá có chiều dài từ 15m trở lên bốc dỡ sản phẩm thủy sản khai thác tại cảng cá phải được giám sát và truy xuất nguồn gốc (<i>đảm bảo về nhật ký khai thác, dữ liệu VMS, sản lượng và thành phần loài phù hợp với nghề khai thác, đặc biệt lưu ý đối với các trường hợp chuyển tải trên biển, sản lượng đối với loài cá ngừ vây vàng, mắt to, cá cờ kiếm ... cần phải theo dõi, kiểm soát chặt chẽ</i>).	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản, các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	- Sản phẩm thủy sản khai thác không vi phạm khai thác IUU; - Từ chối cho bốc dỡ sản phẩm thủy sản khai thác và xử lý nếu vi phạm khai thác IUU	
2	Rà soát hồ sơ cấp xác nhận, chứng nhận của cơ quan thủy sản với hồ sơ tại các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	- Các Doanh nghiệp xuất khẩu Thủy sản	Thường xuyên	Đảm bảo 100% hồ sơ các lô hàng xuất khẩu sang thị trường EU và các thị trường khác có yêu cầu đảm bảo đúng quy định	
3	Kiểm soát 100% thông tin liên quan (tàu cá, nguồn gốc sản phẩm thủy sản khai thác) của tàu cá tỉnh khác cập cảng làm xác nhận nhưng thực hiện chứng nhận tại tỉnh khác	- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - UBND thị xã Hoài Nhơn	- BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh;	Hàng ngày	100% tàu cá, sản phẩm thủy sản khai thác không vi phạm IUU	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
4	Thường xuyên tổ chức Đoàn công tác liên ngành kiểm tra, đánh giá công tác xác nhận, chứng nhận nguồn gốc khai thác tại các Ban quản lý cảng cá, các Doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản trên địa bàn tỉnh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Công an tỉnh, các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản, các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Đảm bảo 100% hồ sơ xác nhận, chứng nhận đúng theo quy định của pháp luật.	

V. VỀ THỰC THI PHÁP LUẬT, XỬ LÝ VI PHẠM

1	Ban hành Kế hoạch triển khai các đợt cao điểm tuần tra, kiểm tra, kiểm soát có sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng và xử phạt nghiêm 100% hành vi khai thác IUU theo quy định.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	- BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh; - Công an tỉnh; - UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển.	Trước 30/4/2024	100% trường hợp vi phạm đều bị xử lý (không áp dụng hình thức cảnh cáo, ký cam kết không vi phạm).	
2	Xác minh, xử lý 100% các tàu cá không duy trì kết nối thiết bị giám sát hành trình (VMS) trên 6 giờ, trên 10 ngày.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	- BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh; - Công an tỉnh; - UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển.	Thường xuyên	100% trường hợp vi phạm đều bị xử lý (không áp dụng hình thức cảnh cáo, ký cam kết không vi phạm).	
3	Điều tra, xử lý 100% vụ việc tàu cá Việt Nam bị nước ngoài bắt giữ, xử lý và xử phạt 100% các trường hợp vi phạm khai	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh	- Công an tỉnh; - UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển.	Thường xuyên	100% trường hợp vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp đều bị xử phạt	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
	thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài		- Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Ngoại vụ.			
4	Xác minh, xử lý 100% các tàu cá vượt ranh giới trên biển theo quy định	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh	- Công an tỉnh; - UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển. - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		100% trường hợp tàu cá vượt ranh giới trên biển đều bị xử lý	
5	Tổ chức các đoàn công tác liên ngành định kỳ, đột xuất thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU của các tổ chức, cá nhân tại địa phương	BCĐ IUU tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT, Bộ Chỉ huy ĐBBP tỉnh, Công an tỉnh và các đơn vị liên quan	Trước 30/4/2024	Kịp thời rà soát khắc phục các tồn tại, hạn chế; xử lý nghiêm trách nhiệm của tổ chức, cá nhân không hoàn thành chức trách được giao	
6	Tổ chức Thanh tra, kiểm tra các Đồn/Trạm biên phòng tuyến biên trong thực hiện nhiệm vụ kiểm soát tàu cá xuất, nhập bến	Bộ Chỉ huy ĐBBP tỉnh	Các đơn vị liên quan	Trước 30/4/2024	Đảm bảo thực hiện đúng quy định kiểm soát tàu cá xuất nhập bến, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân không hoàn thành chức trách	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
					được giao Gửi báo cáo về Cơ quan thường trực BCD IUU tỉnh (Sở Nông nghiệp và PTNT).	
7	Điều tra xử lý triệt để các tàu cá gửi thiết bị VMS trên tàu cá khác, tàu cá tiếp tay, vận chuyển thiết bị VMS của tàu cá khác	Công an tỉnh, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện/ thị xã/ thành phố ven biển.	Thường xuyên	100% trường hợp vi phạm đều bị xử phạt	
8	Điều tra xử lý triệt để các hành vi môi giới, móc nối đưa tàu cá, ngư dân đi khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài.	Công an tỉnh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, UBND các huyện/ thị xã/ thành phố ven biển.	Thường xuyên	Truy tố xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.	
9	Tích cực nắm thông tin tàu cá bị nước ngoài bắt giữ, thu thập các chứng cứ, tài liệu liên quan tại các nước để cung cấp cho lực lượng chức năng trong nước điều tra xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm.	Sở Ngoại Vụ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện/ thị xã/ thành phố ven biển Công an tỉnh, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh.	Thường xuyên	Xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm	